

Số: 1302/2022/QĐST-HNGĐ

Đông Đa, ngày 21 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1206/2022/TLST-HNGĐ ngày 29/11/2022 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1- Anh Trần Trung H, sinh năm 1991; HKTT: Số 3, ngách 29, ngõ A I, phường Q, quận Đống Đa, Hà Nội.

2- Chị Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1992; HKTT: Xóm 5, thôn Đ 1, xã Thống Nhất, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Trần Trung H và chị Nguyễn Thị Thu Th kết hôn ngày 15/8/2020 có đăng ký kết hôn tại UBND phường Q, quận Đống Đa, Hà Nội. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 4/2022 đến nay. Anh H, chị Th xác định tình cảm vợ chồng không có khả năng đoàn tụ nên xin thuận tình ly hôn. Xét việc anh chị thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên chấp nhận yêu cầu của anh chị, cho anh chị được thuận tình ly hôn theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và Gia đình.

[2] *Về con chung:* Xác nhận anh chị có 01 con chung là cháu Trần Tú V, sinh ngày 30/12/2019. Anh chị thỏa thuận giao cháu V cho chị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh H cấp dưỡng nuôi con 2.500.000 đồng/tháng kể từ tháng 12/2022.

[3] *Về tài sản chung, nhà ở, nợ chung:* Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] *Về lệ phí:* Anh Trần Trung H và chị Nguyễn Thị Thu Th phải chịu lệ phí ly hôn và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Chị Th tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn và dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Trung H và chị Nguyễn Thị Thu Th.

- *Về con chung:* Anh chị có 01 con chung là cháu Trần Tú V, sinh ngày 30/12/2019. Giao cháu V cho chị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con 2.500.000 đồng/tháng kể từ tháng 12/2022 cho đến khi con chung thành niên, có khả năng lao động hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

Anh Trần Trung H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung, nhà ở, nợ chung:* Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2- Về lệ phí: Anh Trần Trung H và chị Nguyễn Thị Thu Th phải chịu lệ phí ly hôn và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Chị Th tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn và dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí chị Th đã nộp theo Biên lai thu tiền số 71152 ngày 29/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. Chị Th đã nộp đủ lệ phí.

3- Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- Chi cục THA dân sự quận Đống Đa;
- UBND phường Q, quận Đống Đa, Hà Nội (GCN kết hôn số 32/2020 ngày 15/8/2020);
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phương Thúy